

Số: /BC-SKHĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm
pháp luật kỳ 2019 - 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư

Kính gửi: Sở Tư pháp

Tiếp nhận văn bản số 3495/STP-VBTT ngày 23/11/2023 của Sở Tư pháp về việc đơn đốc thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản, kỳ 2019 - 2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KỲ 2019 - 2023

1. Công tác chỉ đạo điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

a) Tình hình xây dựng kế hoạch hàng năm, kỳ:

Thực hiện Kế hoạch: số 357/KH-UBND ngày 06/02/2023 của UBND tỉnh hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành kế hoạch tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư hàng năm từ 2019 đến 2023 tại các Kế hoạch số: 4399/KH-SKHĐT ngày 31/12/2019; số 4411/KH-SKHĐT ngày 31/12/2019; số 192/KH-SKHĐT ngày 21/01/2021; số 40/KH-SKHĐT ngày 07/01/2021; số 5174/KH-SKHĐT ngày 23/12/2021; số 443/KH-SKHĐT ngày 11/02/2022 và số 04/KH-SKHĐT ngày 03/01/2023.

b) Tình hình tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí

- Công chức Thanh tra Sở kiêm nhiệm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, số lượng 02 người; trình độ chuyên môn: Đại học.

- Cơ sở vật chất, thiết bị: gồm 02 máy tính, 01 máy in, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

c) Tình hình thực hiện công tác xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư đều lập danh mục theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

d) Công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ:

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư giao Trưởng các phòng, phối hợp Thanh tra Sở nghiên cứu tài liệu triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 do Bộ Tư pháp ban hành theo hướng dẫn của Sở Tư pháp tại văn bản số 544/STP-VBTT ngày 07/3/2023;

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Sở Tư pháp tổ chức.

2. Kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL

2.1 Cơ sở rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và có áp dụng điều khoản quy định chuyển tiếp (Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư).

a) Về thẩm quyền ban hành: 42 văn bản ban hành đúng thẩm quyền, trong đó: 15 văn bản ban hành các năm trong kỳ (09 Quyết định do UBND tỉnh ban hành, 06 Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành), 27 văn bản ban hành trước ngày 01/01/2019 - kỳ trước (14 Quyết định do UBND tỉnh ban hành, 13 Nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành).

b) Về nội dung văn bản: Các văn bản quy phạm pháp luật do UBND ban hành, HĐND tỉnh ban hành có nội dung phù hợp với quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước cấp trên, quy định nội dung liên quan đến lĩnh vực kế hoạch và đầu tư.

c) Về căn cứ ban hành, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản:

Quá trình soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến lĩnh vực kế hoạch và đầu tư bảo đảm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (các cơ quan chuyên môn tham mưu đã tổ chức lấy ý kiến các Sở, ngành, địa phương và Sở Tư pháp thẩm định văn bản quy phạm pháp luật theo quy định); việc ban hành văn bản nêu trên góp phần xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật quy định, bảo đảm cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực kế hoạch, đầu tư và thống kê trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, trong kỳ Sở đã rà soát, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành hành cơ chế, chính sách theo chức năng, nhiệm vụ và quá trình thực hiện về công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao, Sở đã tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết về cơ chế chính sách lớn liên quan đến công tác quy hoạch; đầu tư; doanh nghiệp là văn bản cá biệt nhưng không phải là văn bản QPPL.

2.2. Kết quả hệ thống hóa văn bản trong kỳ 2019 - 2023

a) Số liệu văn bản phải rà soát: Số văn bản phải rà soát trong kỳ: 42 văn bản, trong đó: 23 Quyết định của UBND tỉnh và 19 Nghị quyết của HĐND tỉnh;

b) Kết quả rà soát văn bản: Tổng số văn bản được rà soát là 42 văn bản (23 Quyết định của UBND tỉnh và 19 Nghị quyết của HĐND tỉnh); trong đó: văn bản hết hiệu lực toàn bộ: 10 văn bản (06 Quyết định của UBND tỉnh và 04 Nghị quyết của HĐND tỉnh); văn bản hết hiệu lực một phần: 01 văn bản (01 Quyết định của UBND tỉnh); văn bản còn hiệu lực: 15 văn bản (10 Quyết định của UBND tỉnh và 05 Nghị quyết của HĐND tỉnh); văn bản QPPL cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới: 01 văn bản (01 Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Ngoài ra, trong năm 2022, Sở tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 06 Nghị quyết (06 văn bản cá biệt).

+ Kiến nghị xử lý: Không.

c. Kết quả hệ thống hóa văn bản: Lập danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần; văn bản QPPL còn hiệu lực; văn bản QPPL cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, cụ thể:

+ Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực **toàn bộ** thuộc lĩnh vực QLNN của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 10 văn bản (*Đính kèm Mẫu số 03*);

+ Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực **một phần** thuộc lĩnh vực QLNN của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 01 văn bản (*Đính kèm Mẫu số 04*);

+ Danh mục văn bản QPPL **còn hiệu lực** thuộc lĩnh vực QLNN của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 15 văn bản (*Đính kèm Mẫu số 05*);

+ Danh mục văn bản QPPL cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới thuộc lĩnh vực QLNN của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023: 01 văn bản (*Đính kèm Mẫu số 06*).

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Ưu điểm: Ngay sau khi các kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kịp thời triển khai thực hiện, trong đó quan tâm chú trọng đến công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản. Thông qua đó nhằm kiểm tra về thẩm quyền ban hành, nội dung, kỹ thuật trình bày văn bản QPPL; rà soát, hệ thống hóa những văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực và những văn bản không còn phù hợp với văn bản là căn cứ rà soát, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật.

2. Tồn tại: Không.

Trên đây là báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Tư pháp để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD Sở;
- Lưu VT, TTr.

GIÁM ĐỐC



Lê Kim Hoàng

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ
THUỘC LĨNH VỰC QLNN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRONG KỶ HỆ THỐNG
HÓA NĂM 2019-2023

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRONG KỶ HỆ THỐNG HÓA NĂM 2019-2023:

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành VB	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. Văn bản hết hiệu lực toàn bộ					
1	Nghị quyết	35/2017/NQ-HĐND ngày 17/7/2017	Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Được thay thế bởi Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh	21/12/2020
2	Quyết định	81/2017/QĐ-UBND ngày 25/8/2017	Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Được thay thế bởi Quyết định 58/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh	09/01/2020
3	Nghị quyết	43/2016/NQ-HĐND ngày 23/8/2016	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020.	Do hết giai đoạn 2016-2020.	31/12/2020
4	Quyết định	70/2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2016	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020.	Do hết giai đoạn 2016-2020.	31/12/2020
5	Nghị quyết	14/2013/NQ-HĐND	Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới	Do hết giai đoạn 2013-2020.	31/12/2020

			trên địa bàn các xã thuộc tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2013-2020.		
6	Quyết định	15/2014/QĐ-UBND	Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã thuộc tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2013-2020	Do hết giai đoạn 2013-2020.	31/12/2020
7	Quyết định	95/2016/QĐ-UBND	Quyết định ban hành Quy định về thu hút, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Được bãi bỏ bởi Quyết định 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh	06/4/2021
8	Quyết định	38/2015/QĐ-UBND ngày 03/7/2015	Quyết định ban hành quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	Được Bãi bỏ bởi Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận	20/4/2022
9	Nghị quyết	43/2016/NQ-HĐND ngày 23/8/2016	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020.	Do hết giai đoạn 2016-2020.	31/12/2020
10	Quyết định	70/2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2016	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020.	Do hết giai đoạn 2016-2020.	31/12/2020

II. Văn bản ngưng hiệu lực toàn bộ

Tổng số: 10 văn bản (06 Quyết định, 04 Nghị quyết).

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC NGÀY 01/01/2019 (kỳ trước):

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực,
-------	------------------	-------------------------------	---------------------	------------------------------------	--------------------

		ban hành VB			ngưng hiệu lực
I.Văn bản hết hiệu lực toàn bộ					
II.Văn bản ngưng hiệu lực toàn bộ					

Mẫu số 04.

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QLNN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA NĂM 2019-2023

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA NĂM 2019-2023:

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I.Văn bản hết hiệu lực một phần					
1	Quyết định	Số 207/2010/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập Văn phòng Phát triển kinh tế trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận.	Bãi bỏ điều 3,4,5 Quyết định số 207/2010/QĐ-UBND	Quyết định số 49/2020/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 207/2010/QĐ-UBND	10/12/2020
II.Văn bản ngưng hiệu lực một phần					
Tổng số: 01 văn bản (01 Quyết định, 00 Nghị quyết).					

B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN TRƯỚC NGÀY 01/01/2019:

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I.Văn bản hết hiệu lực một phần					
II.Văn bản ngưng hiệu lực một phần					

DANH MỤC
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÒN HIỆU LỰC THUỘC LĨNH VỰC QLNN
CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRONG KỶ HỆ THỐNG HÓA NĂM 2019-2023

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
I.Lĩnh vực kế hoạch và Đầu tư					
1	Nghị quyết	17/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020	Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	21/12/2020	
2	Quyết định	49/2020/QĐ-UBND	Sửa đổi, bổ sung một số điều Của Quyết định số 207/2010/QĐ-UBND ngày 08/3/2010 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập Văn phòng Phát triển kinh tế trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận.	10/12/2020	
3	Quyết định	58/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020	Ban hành Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	09/01/2021	
4	Quyết định	10/2021/QĐ-UBND	Bãi bỏ Quyết định số 95/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định về thu hút, quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	06/4/2021	
5	Quyết định	23/2021/QĐ-UBND	Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ	10/6/2021	

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
			chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.		
6	Quyết định	45/2021/QĐ-UBND	Quy định nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	15/8/2021	
7	Quyết định	60/2021/QĐ-UBND	Ban hành Quy định trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	16/9/2021	
8	Quyết định	17/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022	Bãi bỏ Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh Ninh Thuận quy định tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	30/4/2022	
9	Quyết định	10/2023/QĐ-UBND ngày 31/01/2023	Ban hành Quy định cơ chế huy động và lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	10/02/2023	
10	Nghị quyết	34/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023	Về Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm C có tổng mức đầu tư dưới 60 tỷ đồng sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	23/12/2023	
11	Nghị quyết	39/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023	Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028.	23/12/2023	
12	Quyết định	60/2022/QĐ-UBND ngày 07/11/2022	Ban hành Quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	17/11/2022	
13	Nghị quyết	20/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022	Ban hành Quy định cơ chế huy động và lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	20/12/2022	

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
14	Nghị quyết	10/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	21/12/2020	
15	Quyết định	60/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.	10/01/2021	
Tổng số: 15 văn bản (10 Quyết định, 05 Nghị quyết).					

Mẫu số 06.

DANH MỤC

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CẢN ĐÌNH CHỈ VIỆC THI HÀNH, NGỪNG HIỆU LỰC, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BỎ BỎ HOẶC BAN HÀNH MỚI THUỘC LĨNH VỰC QLNN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA NĂM 2019-2023

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/Lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng
1	Nghị quyết	14/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013	Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã thuộc tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2013-2020	Đề nghị HĐND tỉnh ban hành văn bản thay thế Nghị quyết 14/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013	Quyết định số 800/QĐ-TTg và Quyết định số 695/QĐ-TTg được thay thế bởi Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 342/QĐ-TTg được thay thế bởi Quyết định số 1980/QĐ-TTg	Sở KH và ĐT.	Quý II/2021

Số TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/Lý do kiến nghị	Cơ quan/đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng
					ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 498/QĐ-TTg được thay thế bởi Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ.		
Tổng số: 01 văn bản (00 Quyết định, 01 Nghị quyết).							
